TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2020/QĐST-DSTC	*H, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12; khoản 7 , khoản 9 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2019/TLST-DSTC ngày 02 tháng 10 năm 2019 về việc: Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất và Hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B. Địa chỉ: Khách sạn Đ, tổ 5 phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K; ông Bùi Quang T. Cùng địa chỉ: Công ty Luật TNHH AMP L, số 110 - 112 B, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N

Ông Nguyễn Văn H. Cùng địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nhất trí thoả thuận về việc hai bên tự nguyện huỷ Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất số 984/SCC ngày 30/5/2019, giữa ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị B tại Văn phòng công chứng V. Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị B tổng số tiền nợ gốc là 2.200.000.000đ *(Hai tỷ hai trăm triệu đồng)* theo các giấy vay tiền ngày 08/5/2018, ngày 28/7/2018 và ngày 04/12/2018; Tiền lãi theo thoả thuận là 1,66%/tháng tính từ tháng 01/2019 đến hết tháng 9/2020 là 766.000.000đ *(Bảy trăm sáu mươi sáu triệu đồng)*.

Tổng số tiền ông H, bà N phải thanh toán cho bà Bích là 2.966.000.000đ *(Hai tỷ chín trăm sáu mươi sáu triệu đồng)*.

Thời hạn, phương thức thanh toán cụ thể như sau:

* Lần 1: Trả 500 triệu đồng chậm nhất là vào ngày 30/10/2020;

* Lần 2: Trả 500 triệu đồng chậm nhất là vào ngày 30/11/2020;

* Lần 3: Trả 500 triệu đồng chậm nhất là vào ngày 25/02/2021;

* Lần 4: Trả nốt số tiền gốc và lãi còn lại là 1.466.000.000đ chậm nhất vào ngày 30/3/2021.

Sau khi ông H, bà N thanh toán xong các khoản tiền thì bà Nguyễn Thị B phải trả lại cho ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N Giấy chứng nhận QSD đất số T897361 do UBND huyện V cấp cho hộ ông Nguyễn Văn B ngày 25/01/2003; Đã được đăng ký biến động sang tên bà Nguyễn Thị B ngày 09/7/2019 và ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm mang Giấy chứng nhận QSD đất đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký biến động lại tên ông H, bà N khi các thoả thuận nói trên được thực hiện xong.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

2.2. Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N tự nguyện rút đơn yêu cầu phản tố ngày 07/7/2020.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N về việc: Đề nghị Toà án tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất số 984/SCC ngày 30/5/2019, giữa ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị B tại Văn phòng công chứng V là vô hiệu.

3. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.000.000,đ (*Mười lăm triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang theo biên lai thu số 01370 ngày 02/10/2019.

- Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 45.660.000đ *(Bốn mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng)*. Được khấu trừ 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí phản tố bà Nguyễn Thị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang theo biên lai thu số 0002231 ngày 13/8/2020.

Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N còn phải thi hành 45.360.000đ *(Bốn mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng)* tiền án phí có giá ngạch.

4. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản là 2.000.000đ *(Hai triệu đồng),* bà Bích đã thi hành xong.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND TPH;
- TAND tỉnh HG
- CC THA DSTPH;
- Lưu HS-BP.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ